

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 390 /2020/HS-ST
Ngày 15 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Hồng Nga.

2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020 tại Hội trường A Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 350/2020/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 301/2020/QĐXXST-HS ngày 03/9/2020 đối với bị cáo:

Trần Duy Tuấn P (tên gọi khác: Tí), sinh năm 1998 tại tỉnh Quảng Ngãi; thường trú: Thôn B xã A, Thành phố N, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Huấn luyện chó; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Danh T và con bà Trần Thị B, sinh năm 1973; bị cáo có vợ tên Nguyễn Vũ Phương N, sinh năm 2002 (chưa có chứng nhận kết hôn) và 01 con sinh năm 2020; tiền sự, tiền án: Không có. Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 23/4/2020.

Bị hại: Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1998; thường trú: Khu 7 xã D, huyện K, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Phúc T, sinh ngày 01/11/2002; thường trú: 159 Thích Quảng Đức, phường 4, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

Người đại diện cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Trần Thị B, sinh năm 1973; thường trú: Đội 7 thôn B, xã A, Thành phố N, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Duy Tuấn P là anh nuôi của Nguyễn Phúc T sinh ngày 01/11/2002. P ở tại phòng trọ số 7 đường 4, khu phố Thống Nhất 2, phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. P có mua và sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave gắn pô độ nên khi đi ra vào dãy nhà trọ gây tiếng nổ lớn nên một số thanh niên ở khu vực nhà trọ nhắc nhở P, từ đó P và một số người ở cùng dãy trọ xảy ra mâu thuẫn. Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 23/4/2020, P và T đang ở phòng trọ của P, P nhìn thấy khoảng 04 thanh niên đứng trước đầu dãy trọ. P sợ những người này đánh P ảnh hưởng đến gia đình nên đi xuống bếp lấy 01 con dao mũi nhọn, cán màu vàng dài khoảng 20 cm bỏ vào túi xách đeo trên người rồi điều khiển xe mô tô chở T từ trong dãy trọ ra đường. Khi lưu thông được khoảng 200 mét đến trước quán cà phê “không tên” địa chỉ số 2, đường số 2, khu phố Thống Nhất 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương gặp Hồng (không rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Xuân H phía sau. Thấy xe P và T nẹt pô gây tiếng nổ lớn H nói với P và T “nẹt pô vừa vừa thôi”. T chửi thề H dẫn đến hai bên cự cãi. H nói Hồng “tăng ga lên chặn đầu xe của P”. Khi hai xe dừng lại, H xuống xe đi đến dùng tay đánh vào mặt T 02 đến 03 cái. T nhảy xuống khỏi xe, H tiếp tục đánh T. Lúc này P lấy từ trong túi xách con dao mang theo đâm 01 nhát trúng vào bả vai trái của H làm gãy lưỡi dao, phần lưỡi dao cắm vào vai trái của H, H dùng tay đánh T, P ném cán dao xuống đường, dùng tay đánh vào mặt H, T dùng tay đánh H 02 cái vào mặt. P dùng tay phải đâm 2 cái vào ngực, 1 cái vào bụng của H. Thời điểm này 04 thanh niên từ hướng nhà trọ chạy ra dùng đá và nón bảo hiểm đánh P và T. P, T bỏ chạy về phòng trọ. Riêng H được đưa đến bệnh viện Quân đoàn 4 điều trị thương tích. Vào lúc 14 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Duy Tuấn P ra công an phường đầu thú hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ: 01 lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 15 cm, 01 cán dao bằng nhựa màu vàng dài khoảng 10 cm.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0325/TgT/2020 ngày 06/5/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của Nguyễn Xuân H như sau:

Thương tích vùng bả vai trái kích thước 02 x 02 cm tỷ lệ 01%, tràn dịch màng phổi trái 16%; tổn thương gãy xương sườn số 3 trái tỷ lệ 02%; tổn thương gãy xương sườn số 4 bên trái tỷ lệ 02%; tổn thương gãy xương sườn số 8 bên trái tỷ lệ 02%; tổn thương gãy xương sườn số 9 bên trái tỷ lệ 02%; tổn thương vỡ xương bả vai trái (xuyên thấu xương bả vai) tỷ lệ 6%; tổn thương vỡ (mẻ) cung bên xương sườn số 3 bên trái tỷ lệ 1%. Tổng tỷ lệ thương tật theo phương pháp cộng lùi là 29%.

3. Kết luận khác: Thương tích vùng bả vai trái, vết thương tràn dịch màng phổi trái là do vật sắc nhọn. Vết thương gãy các xương sườn là vật tày.

Đối với Nguyễn Phúc T bị Nguyễn Xuân H đánh, T đánh lại H 02 cái vào vùng mặt. T không bàn bạc việc cùng P dùng dao đâm H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã ra quyết định xử phạt hành chính

Nguyễn Phúc T số tiền 1.250.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác.

Bị cáo P bị H dùng tay đánh, H từ chối giám định và không yêu cầu bồi thường.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Xuân H đã được gia đình bị cáo P bồi thường 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại H không yêu cầu bồi thường gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo P.

Cáo trạng số 385/CT – VKS ngày 13 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Duy Tuấn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Duy Tuấn P từ 02 năm 6 tháng đến 3 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy dao bị cáo P sử dụng vào việc phạm tội.

Bị cáo P không tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội. Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo P nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi bị hại, xin được xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

Bị hại Nguyễn Xuân H: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo: Lời khai bị hại, người làm chứng, kết luận giám định thương tích, biên bản thực nghiệm điều tra, lời khai, biên bản hỏi cung đối với Trần Duy Tuấn P thể hiện. Do mâu thuẫn trong việc sử dụng ống bô xe máy phát ra tiếng nổ lớn trên đường, giữa bị cáo P và em Nguyễn Phúc T mâu thuẫn với người tên Hồng (không rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Xuân H. Giữa H và P, T mâu thuẫn chửi nhau, H dùng tay đánh vào mặt T 02 đến 03 cái, sau đó P sử dụng dao nhọn dài 15 cm mang theo đâm 01 nhát trúng vào bả vai trái của H làm gãy lưỡi dao, phần lưỡi dao cắm vào vai trái của H, P ném cán dao xuống đường, dùng tay đánh vào mặt H, T dùng tay đánh H 02 cái vào mặt. P dùng tay phải đâm 2 cái vào ngực, 1 cái vào bụng của H. Hậu quả bị hại H bị thương tích qua giám định tỷ lệ 29%. Như vậy, hành vi trên của bị cáo P đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 385/CT-VKS ngày 13/8/2020 của Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như trình bày luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo P là có căn cứ pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo P không có.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo P đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại H, bị hại H có phần lỗi do đánh T, P trước dẫn đến P phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo P thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo P ra đầu thú, bị hại H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo P. Tình tiết trên được quy định tại điểm b, e, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo P có nhân thân tốt thể hiện việc không có tiền án tiền sự, bị cáo nhất thời phạm tội.

[5] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo P phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 06 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện tội phạm một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe bị hại H được bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] Trong vụ án còn có liên quan đến Nguyễn Phúc T, tuy nhiên T và P không bàn bạc việc đánh bị hại H, khi xảy ra xô sát T đánh vào mặt P 02 cái, thương tích 29% bị hại H do P gây ra. Do vậy, không xác định T đồng phạm trong vụ án. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính với T là phù hợp

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại H đã được bồi thường 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại Hoàn không yêu cầu được bồi thường thêm. Do vậy Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ dao sử dụng vào việc phạm tội. Cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, việc xử lý vật chứng và mức hình phạt bị cáo P phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Duy Tuấn P (tên gọi khác: Tí) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Duy Tuấn P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 23/4/2020.

2. Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 15 cm. 01 cán dao thái lan cán bằng nhựa màu vàng dài khoảng 10 cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/8/2020 tại Chi cục thi hành án Dân sự Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14

Bị cáo Trần Duy Tuấn P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP Dĩ an;
- Công an TP Dĩ an;
- Chi cục THA dân sự Dĩ an;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nvql;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Linh